



CHƯƠNG 29

Tứ Nữ Đồng Chu Hà Sở Vọng

Ngay lúc đó, bỗng nghe từ phía sau hai tiếng leng keng lạ lùng, ba người từ đầu chạy vụt tới. Thoạt nhìn Trương Vô Kỵ thấy ba người đó mặc áo bào trắng rộng thùng thình, hai người thân hình thật cao còn bên trái là một người đàn bà. Ba người quay lưng về phía mặt trăng thành thử không nhìn rõ diện mạo của họ nhưng người nào trên chéo áo đều có thêu hình một ngọn lửa, hẳn là người trong Minh giáo. Mỗi người cầm trong tay hai hắc bài dài chừng hai thước giờ lên, người cao nhất trong bọn lớn tiếng nói:

- Thánh hỏa lệnh của Minh giáo đã đến, hộ giáo Long Vương, Sư Vương sao chưa quì xuống nghinh tiếp còn đợi tới bao giờ?

Giọng nói cứng ngắt cực kỳ khó nghe. Trương Vô Kỵ giật mình nghĩ thầm: "Trong di ngôn của Dương giáo chủ có nói, thánh hỏa lệnh của bản giáo bị thất lạc từ đời Thạch giáo chủ thứ ba mươi một, sao nay lại ở trong tay ba người này? Không biết có phải là thánh hỏa lệnh thực không? Ba người này phải chăng cũng là đệ tử bản giáo?"

Kim Hoa bà bà nói:

- Bản nhân vốn đã phá môn xuất giáo, bốn chữ Hộ Giáo Long Vương đừng nói đến nữa. Các hạ tôn tính đại danh là gì? Thánh hỏa lệnh đó thực hay giả đó? ở đâu mà có được?

Người kia quát lớn:

- Nếu mụ đã phá môn xuất giáo thì còn lời thôi gì nữa.

Kim Hoa bà bà lạnh lùng đáp:

- Kim Hoa bà bà từ trước tới nay chưa ai dám nói nặng một câu, năm xưa Dương giáo chủ còn tại thế cũng kính nể ba phần. Người là cái thá gì ở trong Minh giáo mà dám phách lối đối với ta?

Đột nhiên ba người kia cùng lao vụt tới gần, ba cánh tay trái cùng Chop vào Kim Hoa bà bà. Quài trượng của Kim Hoa bà bà vung lên, quét luôn vào

ba người kia, không ngờ những người đó di chuyển thế nào không biết, thân hình đã biến đổi sang vị trí khác. Gậy của Kim Hoa bà bà đánh vào chỗ không, lại bị ba người đó vươn tay phải ra nắm luôn vào sau ót, vung tay một cái ném luôn bà ta ra ngoài xa.

Võ công của Kim Hoa bà bà cao cường như thế, đâu có ba cao thủ lợi hại nhất trong thiên hạ vậy đánh cũng không thể nào chỉ một chiêu đã chop được ném ra ngoài. Thế nhưng ba người áo trắng này bộ pháp thật quái dị, ra tay lại nhịp nhàng ăn khớp, chẳng khác gì một người có ba đầu sáu tay khiến Trương Vô Kỵ không khỏi "ối" lên một tiếng. Ba người đó vừa di chuyển qua chàng đã nhìn rõ, người cao nhất mặt đầy râu mắt biếc, một người nữa râu vàng mũi khoằm, còn người đàn bà tóc đen không khác gì người Trung Hoa nhưng trông mắt rất nhạt dường như không có màu, mặt trái soan, chừng ngoài ba mươi tuổi, tuy trông lạ lùng nhưng tướng mạo thật là xinh đẹp. Trương Vô Kỵ nghĩ thầm: "Thì ra ba người này đều là người Hồ, thảo nào giọng cứng ngắt, nói câu nào cũng đều đều nghe như đọc thuộc trong sách".

Lại nghe gã râu xồm lớn tiếng nói:

- Thấy thánh hỏa lệnh cũng như thấy giáo chủ, Tạ Tốn sao không quì xuống nghinh tiếp?

Tạ Tốn đáp:

- Ba vị là ai? Nếu là đệ tử bản giáo, Tạ Tốn này phải biết chứ, còn nếu không phải người trong Minh giáo, thánh hỏa lệnh có liên quan gì đến các vị đâu?

Gã râu xồm nói:

- Minh giáo từ đâu mà ra?

Tạ Tốn đáp:

- Khởi nguyên từ Ba Tư.

Người râu xồm nói:

- Đúng thế, đúng thế! Ta là Lưu Vân Sứ của tổng giáo Ba Tư, còn hai người này là Diệu Phong Sứ và Huy Nguyệt Sứ. Bọn ta phụng mệnh của tổng giáo giáo chủ, từ Ba Tư đến trung thổ.

Tạ Tốn và Trương Vô Kỵ đều ngạc nhiên. Trương Vô Kỵ đã đọc cuốn Minh Giáo Lưu Truyền Trung Thổ Ký của Dương Tiêu viết, biết rằng quả

thực Minh giáo từ Ba Tư truyền sang, xem ra ba người này đúng là người Hồ ở Ba Tư, võ công thân pháp như thế hẳn không phải giả. Gã râu vàng Diệu Phong Sứ nói:

- Giáo chủ chúng ta nghe tin giáo chủ chi phái bên Trung Thổ mất tích, các đệ tử tàn sát lẫn nhau, bản giáo ngày càng suy vi nên sai Vân Phong Nguyệt ba sứ giả đến để chỉnh đốn lại giáo vụ. Tất cả các giáo chúng từ trên xuống dưới đều phải nghe lệnh, không được sai xẩy.

Trương Vô Kỵ mừng thầm: "Tổng giáo chủ đã có lệnh truyền đến, quả thật đáng mừng. Minh hiểu biết nông cạn nay phải đảm trách trọng nhiệm, có thể làm lỡ đại sự".

Tạ Tốn nói:

- Minh giáo Trung Thổ tuy xuất phát từ Ba Tư thật nhưng đứng một mình thành riêng một cõi đã mấy trăm năm qua, trước nay không hề chịu sự quản thúc của tổng giáo Ba Tư. Ba vị đến Trung Thổ, Tạ Tốn này rất lấy làm mừng nhưng quì nghinh gì gì đó không biết do đâu mà ra?

Gã râu xồm Lưu Vân Sứ liền lấy hai miếng hắc bài gõ vào nhau, nghe keng một tiếng, thanh âm không phải tiếng kim khí mà cũng không phải ngọc khí, cực kỳ lạ lùng, nói:

- Đây là thánh hỏa lệnh của Minh giáo Trung Thổ. Giáo chủ họ Thạch đời trước không cẩn thận làm mất ra ngoài, nay bọn tay lấy lại được. Trước nay thấy thánh hỏa lệnh cũng như thấy giáo chủ, Tạ Tốn còn chưa chịu nghe lệnh ư?

Khi Tạ Tốn gia nhập Minh giáo thì thánh hỏa lệnh đã thất lạc từ lâu cha từng thấy bao giờ nhưng thánh hỏa lệnh đó lạ lùng thần kỳ ra sao đã từng nghe tiếng, trong kinh thư điển tịch của Minh giáo cũng có nhắc đến, nay nghe âm thanh lạ lùng kia, biết rằng những người này quả thực đang cầm thánh hỏa lệnh của bản giáo, huống chi ba người này vừa ra tay đã chop được Kim Hoa bà bà ném ra ngoài người thường quyết không sao làm được nên không còn hoài nghi gì nữa, nói:

- Tại lạ tin lời tôn giá nhưng không biết có điều chi sai khiến?

Lưu Vân Sứ tay trái phát một cái, Diệu Phong Sứ, Huy Nguyệt Sứ cùng y ba người lập tức nhảy tới, chỉ nhô lên hụp xuống hai lần đã nhảy tới ngay bên cạnh Kim Hoa bà bà. Kim Hoa bà bà liền ném hoa vàng ra, chia ra bắn vào ba sứ giả. Ba người đó liền né qua đông lạng qua tây tránh được, còn Huy

Nguyệt Sứ nhảy ngay tới trước giờ ngón tay đâm vào yết hầu Kim Hoa bà bà. Kim Hoa bà bà vùng quai trượng lên chặn lại, rồi đánh trả luôn, đột nhiên thân hình bay bổng, thì ra lưng bà ta đã bị Lưu Vân Sứ và Diệu Phong Sứ nắm được, nhấc lên cao. Huy Nguyệt Sứ tiến lên ba bước, vỗ luôn vào ngực và bụng bà ta ba chưởng, tuy không nặng nhưng Kim Hoa bà bà không còn cử động gì được nữa.

Trương Vô Kỵ nghĩ thầm: "Ba người này nhô lên hụp xuống, thân pháp đó không có gì là ghê gớm chỉ có điều ba người phối hợp thật là nhịp nhàng. Huy Nguyệt Sứ dụ địch ở phía trước, hai người còn lại thần xuất quỷ một bắt giữ Kim Hoa bà bà. Nếu tính võ công từng người xem ra còn kém Kim Hoa bà bà. Người kia vỗ ba chưởng tuy không phải là đả huyết nhưng công hiệu cũng không khác gì phép điểm huyết của Trung Thổ".

Lưu Vân Sứ giờ Kim Hoa bà bà lên, rung tay một cái đã ném bà ta ngay trước mặt Tạ Tốn nói:

- Sư Vương, giáo qui của bản giáo là đã nhập giáo rồi thì suốt đời không được từ bỏ. Người này khai là đã phá môn xuất giáo là phản đồ của Minh giáo, người hãy chém đầu y thị trước đi.

Tạ Tốn ngạc nhiên nói:

- - Minh giáo Trung Thổ trước nay không có luật lệ đó.

Lưu Vân Sứ lạnh lùng nói:

- Từ nay trở đi Minh giáo Trung Thổ phải nghe hiệu lệnh của tổng giáo Ba Tư. Xuất giáo bần đồ có để cũng chỉ gây thêm mầm họa, mau mau trừ khử đi.

Tạ Tốn ngang nhiên đáp:

- Tứ vương của Minh giáo tình nghĩa chẳng khác gì anh em. Hôm nay bà ta tuy đối với Tạ mỗ vô tình nhưng Tạ mỗ quyết không vô nghĩa, không thể ra tay làm hại bà ta được.

Diệu Phong Sứ cười ha hả nói:

- Người Trung Thổ đây dựa vào những nhằng thật là lảm chuyện. Kẻ đã xuất giáo không giết đi là sao? Thế là nghĩa lý gì? Thật là kỳ quái không sao hiểu được.

Tạ Tốn đáp:

- Tạ mõ giết người không chớp mắt nhưng không giết bạn bè đồng giáo.

Huy Nguyệt Sứ nói:

- Người không thể không giết y thị. Nếu như người không tuân lệnh, bọn ta sẽ giết người trước.

Tạ Tốn đáp:

- Ba vị vừa đến Trung Thổ, trước hết đã bức bách Kim Mao Sư Vương giết Tử Sam Long Vương, có phải định ra oai dọa người đấy chăng?

Huy Nguyệt Sứ nhướn một nụ cười nói:

- Người hai mắt đã mù nhưng lòng lại sáng nhỉ. Mau động thủ đi.

Tạ Tốn ngẩng đầu lên trời cười một hồi dài, âm thanh vang dội trong sơn cốc rồi lớn tiếng nói:

- Kim Mao Sư Vương quang minh lỗi lạc, không nói gì đến việc chẳng sát hại bằng hữu, dầu cho người này có là kẻ thâm thù đại oán nhưng đã bị các người bắt giữ rồi, không còn sức kháng cự, Tạ mõ cũng chẳng nỡ nào chém thêm một đao đâu!

Trương Vô Kỵ nghe lời nói đầy hào khí của Tạ Tốn không khỏi kính phục nghĩa phụ đồng thời nảy sinh ác cảm với ba sứ giả của Minh giáo Ba Tư. Lại nghe Diệu Phong Sứ nói:

- Giáo đồ của Minh giáo, thấy thánh hỏa lệnh cũng như thấy giáo chủ, người dám phản giáo chăng?

Tạ Tốn ngang nhiên đáp:

- Tạ mõ hai mắt đã mù hơn hai chục năm nay, dầu các người để thánh hỏa lệnh ngay trước mắt mõ cũng không trông thấy, "kiến thánh hỏa lệnh như kiến giáo chủ" có ý nghĩa gì đâu?

Diệu Phong Sứ giận dữ nói:

- Được, vậy là người quyết tâm phản giáo phải không?

Tạ Tốn đáp:

- Tạ Tốn này không dám phản giáo, thế nhưng giáo chỉ của Minh giáo là hành thiện khử ác, lấy nghĩa khí làm trọng. Tạ Tốn thà đầu rơi xuống đất nhưng nhất định không làm chuyện chẳng ra gì.

Kim Hoa bà bà tuy không cử động được nhưng mỗi câu mỗi chữ Tạ Tốn nói ra đều lọt vào tai. Trương Vô Kỵ biết nghĩa phụ mình sống chết chỉ còn trong nháy mắt nên len lén bỏ Ân Ly xuống. Lưu Vân Sứ nói:

- Người trong Minh giáo không tuân theo thánh hỏa lệnh đều phải giết không chừa một ai.

Tạ Tốn quát lên:

- Bản nhân là hộ giáo pháp vương, dầu cho giáo chủ muốn giết ta cũng phải khai đàn bẩm rõ với trời đất cùng các vị minh tôn, nói rõ tội trạng.

Diệu Phong Sứ cười hì hì đáp:

- Minh giáo ở Ba Tư tốt đẹp biết bao, qua đến Trung Thổ sao lại dẽ ra lăm lặt lệ thói tha đến thế.

Ba sứ giả liền cùng hú lên xông đến. Tạ Tốn múa thanh đao Đồ Long hộ vệ trước mặt, ba sứ giả tấn công liên tiếp ba lần đều không sao đến gần được. Huy Nguyệt Sứ lạng người tiến lên, tay trái cầm lệnh bài đập lên đỉnh đầu Tạ Tốn. Tạ Tốn vung đao lên gạt, nghe keng một tiếng thật là quái lạ, thanh đao Đồ Long dẫu vật gì cứng rắn mấy cũng chém gãy nhưng không chặt đứt được thánh hỏa lệnh. Ngay trong một chớp mắt, Lưu Vân Sứ lách qua bên trái, dùng lệnh bài đánh ngay vào đùi Tạ Tốn. Tạ Tốn vừa loạng choạng, Diệu Phong Sứ liền xoay thánh hỏa lệnh đánh vào sau lưng. Đột nhiên cổ tay y bị ai nắm chặt, lệnh bài trên tay đã bị ai cướp mất. Y kinh hãi quay đầu lại thấy một thanh niên đã cầm trong tay thánh hỏa lệnh bài.

Trương Vô Kỵ nhảy tới cướp thánh hỏa lệnh bài nhanh nhẹn vô tỉ, xảo diệu tuyệt luân. Lưu Vân Sứ và Diệu Phong Sứ vừa sợ vừa tức, liền chia ra hai bên xông tới. Trương Vô Kỵ thân hình nghiêng qua bên trái tránh né, không ngờ nghe bịch một cái đã bị Huy Nguyệt Sứ đánh một lệnh bài vào sau lưng.

Thánh hỏa lệnh đó làm bằng một kim loại quái dị, cứng rắn vô cùng, chàng bị đánh trúng thấy mắt tối sầm tưởng chừng muốn ngất đi. Cũng may thần công hộ thể lập tức phát sinh uy lực, chàng lập tức cố trấn nhiếp tâm thần, nhảy luôn tới trước ba bước. Ba sứ giả Ba Tư cũng đuổi theo vây lại, Trương Vô Kỵ tay phải cầm lệnh bài đánh như vào Lưu Vân Sứ một cái, tay trái vươn ra đã cướp được thánh hỏa lệnh trong tay Huy Nguyệt Sứ. Ngờ đâu

Huy Nguyệt Sứ vừa buông ra liền nhấn xuống một cái, đầu bên kia của thánh hỏa lệnh bật lên nghe bạch một cái trúng ngay cổ tay Trương Vô Kỵ. Năm ngón tay chàng liền tê dại, phải buông chiếc lệnh bài đã cướp được trong tay, Huy Nguyệt Sứ vươn tay ra chụp ngay lấy.

Từ khi Trương Vô Kỵ luyện thành Càn Khôn Đại Na Di tâm pháp, sau lại được Trương Tam Phong chỉ điểm thêm những tinh diệu trong Thái Cực Quyền đến giờ chàng chưa gặp địch thủ nào ngờ nay lại bị một người đàn bà đánh trúng liên tiếp, lần sau nếu không nhờ có hộ thể thần công thì cổ tay e đã gãy rồi. Chàng kinh hãi không dám cùng địch nhân đối công, chỉ đứng yên chăm chú quan sát cho rõ ràng chiêu số của họ như thế nào.

Ba sứ giả của Ba Tư thấy chàng hai lần trúng đòn nhưng dường như không hề bị thương cũng ngạc nhiên khôn cùng. Diệu Phong Sứ đột nhiên cúi đầu, dùng đầu làm chùy lao vào người Trương Vô Kỵ. Lối đánh này vốn là đại kỵ trong võ học, dùng bộ phận quan trọng nhất của mình xông vào địch thủ. Trương Vô Kỵ đứng yên không cử động biết chiêu này của y trông thì có vẻ vụng về nhưng thực ra rất tinh diệu, ắt phải có hờm sẵn một chiêu khác rất lợi hại, đợi đầu y đến còn cách thân hình chừng một thước mới lùi lại một bước. Ngay lúc đó Lưu Vân Sứ nhảy vọt lên trên không, nhắm ngay đầu chàng hạ xuống. Chiêu này thực là quái dị, dùng mông đít tấn công đối phương, võ học thiên hạ tuy đa dạng thật nhưng chưa có đường lối nào lại dùng một chiêu số vừa vô dụng, vừa vụng về như thế. Trương Vô Kỵ vẫn bình tĩnh như thường, lách qua một bên, đột nhiên thấy đau nhói trên ngực, hóa ra đã bị Diệu Phong Sứ dùng cùi chỏ thúc vào, nhưng y cũng bị Cửu Dương thần công dội ngược ra, phải lùi lại ba bước, rồi lại thêm ba bước nữa, những tưởng đã đứng vững nhưng lại phải lùi thêm ba bước nữa.

Ba sứ giả Ba Tư ngạc nhiên biến sắc, hai thanh thánh hỏa lệnh trong tay Huy Nguyệt Sứ liền quét ngang, còn Lưu Vân Sứ bỗng nhiên nhảy lộn ba vòng. Trương Vô Kỵ không hiểu họ định làm gì, trong bụng nghĩ mình nên tránh đi là hơn, liền lách qua bên trái một bước, thấy trước mắt một luồng bạch quang lấp loáng, vai bên phải đã bị Lưu Vân Sứ dùng thánh hỏa lệnh đánh trúng một đòn thật nặng. Chiêu đó chàng không thể nào ngờ được, trước khi ra tay không hề có một triệu chứng nào, mà Lưu Vân Sứ rõ ràng đang lộn mào trên không tại sao đột nhiên lại tung lệnh bài đánh trúng vai chàng được? Trương Vô Kỵ còn đang kinh hãi, không dám ham đánh, hướng chi vai trúng đòn kỳ này khá đau, đầu đã có Cửu Dương thần công đẩy bật ra rồi nhưng cũng buốt nhói tới tận xương. Tuy nhiên chàng biết nếu mình lùi ra, tính mạng nghĩa phụ ắt sẽ nguy nên vội vàng hít một hơi dài, nghiêng răng phi thân nhảy tới, giờ chuông đánh vào ngực Lưu Vân Sứ.

Lưu Vân Sứ cũng đồng thời nhảy tới trước, hai thanh thánh hỏa lệnh trên tay gõ vào nhau nghe keng một tiếng, Trương Vô Kỵ cảm thấy choáng váng, thân hình đang ở trên không lập tức rơi tụt xuống, thấy ngang hông đau nhói lên, thì ra đã bị Diệu Phong Sứ đá trúng rồi. Chỉ nghe bình một tiếng, Diệu Phong Sứ ngã ngửa về sau nhưng thánh hỏa lệnh trong tay Huy Nguyệt Sứ cũng đã đánh trúng cánh tay phải Trương Vô Kỵ.

Tạ Tồn ở bên cạnh nghe thấy hết, biết rằng thanh niên của Cự Kinh bang kia liên tiếp gặp nguy nan, chỉ cố hết sức chống đỡ, tiếc rằng mình mất lại mù không có cách gì tiến lên tiếp viện được, trong lòng cực kỳ sốt ruột, nếu như một mình mình đối địch thì còn nghe tiếng gió phân biện đường đi nước bước của binh khí, quyền cước đối phương, nhưng nếu tiến lên hiệp lực thì làm sao biết được đường quyền nào là của bạn, binh khí nào của địch? Nếu ông vung đao Đồ Long lên chẳng may chém chết bên bạn chẳng hóa ra hối hận lắm sao? Tạ Tồn bèn lớn tiếng nói:

- Thiếu hiệp mau mau chạy thoát thân, đây là chuyện của Minh giáo không có liên can gì đến các hạ. Hôm nay thiếu hiệp đến giúp, Tạ Tồn này cảm kích khôn cùng.

Trương Vô Kỵ ấp úng đáp:

- Tôi ... tôi ... Sư Vương mau chạy đi thôi, cứ nghe tôi, mau chạy đi ...

Chàng thấy Lưu Vân Sứ vung lệnh bài đập tới, chàng liền lấy thánh hỏa lệnh trong tay gạt ra, hai thanh thánh hỏa lệnh đụng nhau, nghe cạch một tiếng chẳng khác gì mặt trống vỡ, cây gỗ mục thanh âm cực kỳ khó nghe. Lưu Vân Sứ tay cầm không vững, thánh hỏa lệnh bay vọt lên không, Trương Vô Kỵ nhảy lên vừa toan cướp lấy, đột nhiên nghe soẹt một tiếng, lưng áo đã bị Huy Nguyệt Sứ xé toạc một mảng lớn. Móng tay nàng ta cào trúng lưng Vô Kỵ rách mấy đường dài, cảm thấy hơi rát, chỉ chậm một chút thì thánh hỏa lệnh đã bị Lưu Vân Sứ chụp lại được rồi.

Sau mấy chiêu, Trương Vô Kỵ đã biết công lực ba người này so với mình người nào cũng kém xa, chỉ vì võ công cực kỳ quái dị, lại thêm binh khí thần kỳ, nguy hiểm nhất là ba người liên thủ, trận pháp không ra trận pháp, bài bản không ra bài bản, vừa nguy bí vừa âm độc không sao lường được phải đánh ngã được một người trong bọn họ thì trận chiến hôm nay mới có cơ thủ thắng. Thế nhưng nếu chàng đánh một người thì hai người kia ắt đầu đuôi tiếp ứng, quyền pháp biến đổi, khiến cho không cách nào phá được ba người liên tay nhau, ngược lại còn bị thánh hỏa lệnh đánh trúng hai lần. Cũng may là ba sứ giả Ba Tư mỗi lần đánh trúng người chàng đều bị phản kích mạnh

mẽ, khiến cho họ cũng chùn bước không dám dùng quyền cước đụng vào đối phương.

Tạ Tốn quát lên một tiếng, ôm thanh Đồ Long đao vào ngực nhảy vào trận chiến, đến bên cạnh Trương Vô Kỵ nói:

- Thiếu hiệp, dùng đao.

Ông cầm thanh đao thấy lại cho chàng, Trương Vô Kỵ nghĩ đến thân uy của thanh đao có thể đẩy lui đại địch liền nhận lấy. Tạ Tốn chân trái điểm một cái nhảy vọt về phía sau, ngay lúc đó lưng đã bị Diệu Phong Sứ đâm một quyền mạnh đến nỗi ông tưởng như lục phủ ngũ tạng của mình đều đảo lộn. Quyền đó không một chút hình tích nào khiến Tạ Tốn không sao biện nhận được tiếng gió.

Trương Vô Kỵ múa đao chém vào Lưu Vân Sứ, Lưu Vân Sứ liền giơ hai thanh thánh hỏa lệnh ra đỡ, hai tay kẹp một cái, lệnh bài dính chặt vào thanh đao Đồ Long. Trương Vô Kỵ thấy lòng bàn tay rung động mạnh, đao Đồ Long suýt nữa thì tuột khỏi tay, hết sức kinh hãi vội vàng vận kinh giữ lại. Lưu Vân Sứ dùng thánh hỏa lệnh để cướp binh khí địch thủ, ra tay là trúng, chưa bao giờ hụt lần này không cướp nổi thanh đao Đồ Long cũng hết sức ngạc nhiên. Huy Nguyệt Sứ rú lên một tiếng thanh thoát, hai thanh thánh hỏa lệnh trong tay y thị cũng kẹp luôn vào đao Đồ Long, tứ lệnh đoạt đao khiến uy lực càng thêm mạnh mẽ.

Trương Vô Kỵ trên người đã bảy tám chỗ trúng đòn, tuy chỉ toàn là vết thương nhẹ nhưng cũng làm cho nội lực giảm đi nhiều, lúc này thấy một nửa người nóng bừng, tay phải cầm đao rung rung. Chàng biết thanh đao này quan hệ mật thiết với tính mạng nghĩa phụ, tuy Tạ Tốn không biết chân tướng chàng là ai nhưng đã đưa cho chàng mượn, thật là một cử chỉ hào khí can vãn, nếu như mình để mất thì còn mặt mũi nào mà nhìn người cha nuôi nữa? Chàng liền quát lên một tiếng, Cửu Dương thân công trong người cuộn cuộn tuôn ra. Lưu Vân Sứ, Huy Nguyệt Sứ hai người mặt đều biến sắc, Diệu Phong Sứ thấy tình hình không xong, thanh thánh hỏa lệnh còn lại trong tay cũng dè luôn lên thanh đao Đồ Long.

Trương Vô Kỵ một mình địch ba nhưng thấy không suy yếu chút nào, trong bụng mừng thầm, nếu như mình không cướp được một thanh thánh hỏa lệnh của Diệu Phong Sứ thì cả sáu thanh lệnh bài cùng kẹp vào ắt sẽ khó khăn hơn nhiều. Lúc này bốn người đã đến lúc đấu nội lực, Trương Vô Kỵ nghĩ thầm nếu các người dùng nội lực đấu với mình là lấy đoản chống trường, chàng nào có sợ gì đâu? Trong giây lát cả bốn người đứng yên không ai động

đây cố vận nội công. Đột nhiên Trương Vô Kỵ thấy ngực đau nhói, tưởng như bị một vật gì thật nhọn đâm vào.

Mũi nhọn đó đâm vào ngực đi thẳng vào trong tim phổi, tay Trương Vô Kỵ liền lỏng ra, thanh đao Đồ Long bị năm chiếc thánh hỏa lệnh hút mất. Chàng gặp đại biến nhưng không hoảng hốt chút nào, thuận tay rút luôn thanh y Thiên kiếm đeo trên hông dùng ngay chiêu Viên Chuyển Như ý trong Thái Cực Kiếm pháp, vạch xéo một vòng tròn, cùng đâm vào bụng ba sứ giả Ba Tư. Ba người kia vừa toan nhảy về sau tránh né, Trương Vô Kỵ đã gài thanh kiếm vào trong bao, vươn tay ra đoạt lại thanh đao Đồ Long. Bốn giai đoạn, mất đao, rút kiếm, trả kiếm, đoạt đao thủ pháp cực kỳ nhanh nhẹn chẳng khác gì một ánh chớp, chính là công phu của cấp thứ bảy trong Càn Khôn Đại Na Di.

Ba sứ giả Ba Tư cùng "ồ" lên một tiếng, hết sức lạ lùng. Họ nội lực kém xa Trương Vô Kỵ nên vừa mở miệng, ba thanh thánh hỏa lệnh liền bị thanh đao Đồ Long hút chặt. Ba người vội vận nội kinh giữ lại, thanh thế kéo co không bên nào hơn bên nào. Đột nhiên trên ngực Trương Vô Kỵ lại bị đâm nhói một cái nhưng lần này chàng đã đề phòng, bảo đao không tuột khỏi tay. Hai lần bị đâm đó tưởng như hữu hình nhưng lại không phải, một luồng hàn khí luôn qua Cửu Dương thần công hộ thể, xuyên thẳng vào nội tạng. Chàng biết ba sứ giả Ba Tư này nội lực cực kỳ âm hàn, tập trung vào một điểm theo thánh hỏa lệnh truyền đi, vượt qua luồng nội lực cứng rắn của chàng mà vào. Vốn dĩ chí âm công chí dương chưa chắc thắng nổi Cửu Dương thần công, có điều thần công của chàng tỏa ra toàn thân, còn âm kinh kia tụ lại nhỏ như sợi tóc mà luôn vào nên chống đỡ hết sức khó khăn. Cái đó cũng chẳng khác gì một đứa trẻ con, một người đàn bà vẫn có thể dùng một kim khâu đâm lủng da của một con voi to lớn. Âm kinh vào trong người chàng lập tức biến mất nhưng cũng khiến chàng đau buốt đến xương.

Huy Nguyệt Sứ liền tiếp sử dụng hai lần nội kinh "Thấu Cốt Châm", thấy đối phương chống đỡ không cần phải phí một chút khí lực nào rất lấy làm ngạc nhiên. Diệu Phong Sứ tuy tay trái để không nhưng kinh lực toàn thân đã dồn qua bên tay phải, tay trái cũng không khác gì tê liệt. Trương Vô Kỵ biết rằng nếu cứ để dây dưa, địch nhân cứ dùng âm kinh chọc tới hết lần này qua lần khác chàng sẽ chịu không nổi, thực không có cách nào đối phó. Chàng nghe tiếng thở của Tạ Tốn mỗi lúc một thêm dồn dập, ông ta đang tới gần, biết ông đang muốn đánh ngã địch để giúp mình. Lúc này bốn người nội kinh đã trải rộng ra khắp toàn thân nên Tạ Tốn đánh vào kẻ địch cũng không khác gì đánh vào Trương Vô Kỵ cho nên chân chừ không dám ra tay.

Trương Vô Kỵ nghĩ thầm: "Tình thế nguy hiểm thế này, chỉ bằng bảo nghĩa phụ chạy thoát trước là hơn". Chàng bèn lớn tiếng nói:

- Tạ đại hiệp, võ công của ba sứ giả Ba Tư tuy kỳ lạ thật nhưng tại hạ thoát thân không lấy gì làm khó. Xin đại hiệp tránh đi trước, tại hạ chạy theo, sẽ phụng hoàn bảo đao sau.

Ba sứ giả Ba Tư thấy chàng đang hết sức chống đỡ mà vẫn có thể mở miệng nói thản nhiên như thường, trong bụng hết sức kinh hãi. Tạ Tốn nói:

- Cao tính đại danh của thiếu hiệp là gì?

Trương Vô Kỵ nghĩ thầm giờ phút này không thể nào hai người nhận nhau, nếu không nghĩa phụ vì quá yêu thương mình sẽ nhất định cùng sống chết với ba sứ giả Ba Tư để bảo vệ cho mình nên đáp:

- Tại hạ họ Tăng, tên A Ngưu. Tạ đại hiệp sao chưa chạy đi chẳng lẽ không tin nổi tại hạ, sợ lấy mất bảo đao hay sao?

Tạ Tốn cười ha hả nói:

- Tăng thiếu hiệp chẳng cần phải dùng lời để khích Tạ mỗ làm gì. Ta với các hạ lấy bụng dạ đo lường nhau, Tạ Tốn này ở vào tuổi gần đất xa trời còn được kết giao với một bằng hữu như thiếu hiệp, quả là một việc cực kỳ sung sướng. Tăng thiếu hiệp, Tạ mỗ định dùng Thất Thương Quyền để đánh người đàn bà này, ta vừa phát kinh thì các hạ lập tức bỏ đao rút tay về ngay.

Trương Vô Kỵ biết Thất Thương Quyền của nghĩa phụ rất lợi hại, chàng chỉ cần buông đao cho địch nhân là Tạ Tốn sẽ một quyền đánh chết Huy Nguyệt Sứ ngay. Thế nhưng nếu xảy ra như thế, bản giáo sẽ có mối thâm thù với tổng giáo Ba Tư, chính mình vẫn khẳng khẳng khuyên nhủ anh em đồng giáo là phải lấy hòa mục làm trọng, nay lại không hỏi đầu đuôi đánh chết sứ giả Ba Tư thì còn làm giáo chủ Minh giáo thế nào được? Chàng vội đáp:

- Hãy khoan.

Quay sang nói với Lưu Vân Sứ:

- Tất cả tạm thời ngừng tay, tại hạ có mấy lời muốn nói cho rõ cùng quý vị.

Lưu Vân Sứ gật đầu, Trương Vô Kỵ nói:

- Tại hạ có liên hệ với Minh giáo hết sức mật thiết, ba vị lại mang thánh hỏa lệnh đến đây, vậy là khách quý của tại hạ, mới đây vô lễ quả thật đắc tội. Tất cả chúng mình cùng thu nội lực về, ngừng tay không đấu nữa được không?

Lưu Vân Sứ liên tiếp gạt đầu. Trương Vô Kỵ mừng lắm, lập tức thu kinh lực về, ôm thanh đao Đồ Long vào ngực, thấy ba sứ giả Ba Tư cũng đồng thời thu lực về, bất ngờ một luồng âm hàn nhọn như dao, sắc như kiếm, bén như tên, mạnh như dùi đâm thẳng vào huyết Ngọc Đường trên ngực chàng.

Luồng âm hàn đó tuy vô hình vô chất nhưng khi đâm vào cơ thể cũng chẳng khác gì dao kiếm, Trương Vô Kỵ lập tức ngừng thở bế khí, toàn thân không thể cử động gì được, trong đầu xoay chuyển bao nhiêu ý niệm: "Sau khi ta chết rồi, nghĩa phụ chắc khó thoát khỏi độc thủ, không ngờ sứ giả của Ba Tư lại không đếm xỉa gì đến tín nghĩa. Biểu muội Ân Ly liệu có sống được không? Triệu cô nương và Chu cô nương sẽ ra sao? Tiểu Siêu, ôi, cô bé thật đáng thương! Sự nghiệp kháng Nguyên cứu dân của bản giáo sẽ đi về đâu?". Chỉ thấy Lưu Vân Sứ giơ thanh thánh hỏa lệnh lên đập lên đầu chàng. Trương Vô Kỵ vội vận nội lực xung kích huyết Ngọc Đường trên ngực đang bị điểm nhưng vẫn chậm mất một bước.

Đột nhiên có tiếng đàn bà kêu lên:

- Đại đội nhân mã Minh giáo Trung Thổ đã kéo đến rồi.

Lưu Vân Sứ ngạc nhiên, cánh tay cầm thánh hỏa lệnh giơ lên ngừng lại trên không chưa đánh xuống. Chỉ thấy một bóng màu xám nhanh như điện xẹt tới, rút phát thanh kiếm y Thiên bên hông Trương Vô Kỵ, cả người lẫn kiếm lao vào Lưu Vân Sứ. Trương Vô Kỵ tuy không cử động được nhưng vẫn nhìn thấy rõ ràng, người đó chính là Triệu Mẫn, mừng quá nhưng lại kinh hãi không sao kể xiết. Thì ra nàng sử dụng là một sát chiêu của phái Côn Lôn tên là Ngọc Toái Côn Cương cốt để mình và kẻ địch cùng chết một lượt. Trương Vô Kỵ tuy không biết tên chiêu này nhưng biết rằng nàng dùng kiếm ra chiêu, kiếm y Thiên sắc bén như thế Lưu Vân Sứ ắt sẽ bị nàng đâm chết nhưng chính nàng cũng khó thoát khỏi độc thủ của địch.

Lưu Vân Sứ thấy kiếm thế ghê gớm quá, không nói gì ba sứ giả liên thủ mà tự mình bảo vệ cũng không xong, trong cơn nguy cấp liền giơ thánh hỏa lệnh dùng sức gạt ra, tiếp theo không kể sống chết lăn ngay xuống đất. Chỉ nghe thấy một tiếng keng, thánh hỏa lệnh đã gạt được y Thiên kiếm ra nhưng má bên trái cũng thấy mát rượi, chẳng biết mình thế nào đến khi đứng lên được giơ tay sờ má mới thấy dập dính đau đớn lạ lùng, một mảng râu lẫn thịt

trên mặt đã bị kiếm hót đi, nếu thánh hỏa lệnh không phải là kỳ vật gạt được thanh kiếm ra thì một nửa cái đầu đã bị chém đứt.

Trương Vô Kỵ đi đến gặp Tạ Tốn, Triệu Mẫn nghĩ đến Kim Hoa bà bà gian trá nguy hiểm, Trần Hữu Lượng lại có vẻ đáng nghi không yên tâm nên cũng len lén đi theo. Nàng biết mình khinh công không phải là loại thượng thừa, chỉ đi gần một chút là sẽ bị phát giác ngay, nên chỉ theo ở xa xa. Đến khi Trương Vô Kỵ ra tay đấu với ba sứ giả Ba Tư nàng mới dám đến gần, tới lúc Trương Vô Kỵ tỉ đấu nội công với ba người, nàng trong lòng mừng thầm, nghĩ thầm ba người Hồ này võ công tuy quái lạ nhưng làm sao hồn hậu bằng Cửu Dương thần công của Trương Vô Kỵ. Đột nhiên Trương Vô Kỵ mở miệng kêu gọi hai bên ngừng tay, Triệu Mẫn đang định lên tiếng bảo chàng cẩn thận thì đối phương đã sử dụng Âm Phong Dao khiến Vô Kỵ ngã lăn ra đất. Trong cơn nguy cấp, Triệu Mẫn không kể sống chết xông ra rút được thanh kiếm y Thiên ra liền sử dụng ngay một chiêu của phái Côn Lôn nàng học được ở chùa Vạn An xả mệnh tấn công.

Triệu Mẫn chỉ một chiêu đã đánh bật được Lưu Vân Sứ ra, nhưng kiếm y Thiên cũng bật lại một vòng, cắt đứt một nửa chiếc mũ đội trên đầu để lộ mái tóc dài đen nhánh. Trường kiếm của nàng vòng xéo qua, cả người lao luôn vào Diệu Phong Sứ, thành ra y Thiên kiếm lại còn ở đằng sau. Chiêu này tên là Nhân Quỷ Đồng Đồ là một tuyệt chiêu của phái Không Động, cùng một kiểu như chiêu Ngọc Toái Côn Cương của phái Côn Lôn, đều là những chiêu khi biết mình thua nên cùng địch nhân ngọc đá đều vỡ cả. Lối đánh đó cực kỳ thảm khốc, các phái Thiếu Lâm, Nga Mi là võ công Phật môn không có những loại như vậy. Ngọc Toái Côn Cương và Nhân Quỷ Đồng Đồ không phải là những chiêu chuyển bại thành thắng, trong cái chết tìm cái sống mà chỉ cốt sao lưỡng bại câu thương, cùng về địa phủ. Hôm trước cao thủ hai phái Côn Lôn, Không Động bị bắt giam bị làm nhục, khi tỉ võ công lực mất cả rồi không cách nào có thể thắng nên một số người tính tình cứng cỏi liều sử hai chiêu này nhưng vì nội kình mất hết, muốn thí mạng cũng không sao làm được nên Triệu Mẫn đã ghi nhớ trong lòng.

Diệu Phong Sứ thấy nàng ra những thế ghê gớm như vậy, hết sức kinh hãi toàn thân lạnh ngắt đứng sững như trời trồng. Người này võ công tuy cao nhưng lại nhất gan, thấy chiêu này không có cách gì chống đỡ kinh sợ cực điểm nên đành đứng yên chịu chết.

Thân hình Triệu Mẫn lao vào thánh hỏa lệnh của Diệu Phong Sứ rồi, cổ tay rung một cái trường kiếm nhắm ngay ngực y đâm tới. Chiêu này trước lấy lấy thân mình xông vào binh khí của địch nhân, dù đao hay kiếm, dù thương hay phủ khi đụng phải thân mình rồi cũng phải chệch lại một chút, mình liền

múa kiếm đâm tới, dù địch võ công cao cường cũng khó mà thoát được. Diêu Phong Sứ thấy chiêu này lợi hại quá, sợ đến đứng chết trân. Cũng may trong tay y chỉ là một khối sắt dài chừng một thước không có mũi nhọn nên Triệu Mẫn lao vào rồi cũng không bị thương, trường kiếm vừa đâm ra thì sau lưng đã bị Huy Nguyệt Sứ ôm chặt.

Ba sứ giả Ba Tư liên thủ nghênh địch, phối hợp rất là chặt chẽ không có thể chệch vào đâu được. Triệu Mẫn vừa xông ra đã dùng hai chiêu thí mạng để đánh, khiến cho trận pháp của tam đại cao thủ hỗn loạn nên đến bây giờ Huy Nguyệt Sứ mới từ đằng sau ôm được nàng. Thế ôm đó tưởng như không có gì kỳ lạ thực ra rất chính xác, không sai một li, ứng biến thật nhanh chẳng khác gì sao băng. Kiếm đó của Triệu Mẫn tuy lợi hại thật nhưng đâm chưa tới Diêu Phong Sứ thì đằng sau đã bị níu lại. Nàng biết là không xong, thuận theo thế Huy Nguyệt Sứ kéo mình về sau liền quay kiếm đâm ngược vào bụng của mình.

Chiêu kiếm đó rất là mạnh mẽ chính là một chiêu của phái Võ Đương tên là Thiên Địa Đồng Thọ, không phải do Trương Tam Phong sáng tạo mà do Ân Lê Đình khổ tâm nghĩ ra, cốt là để được cùng Dương Tiêu chết chung một lượt. Từ khi Kỷ Hiểu Phù chết đi, trong lòng chỉ còn một ý niệm duy nhất là làm sao giết được Dương Tiêu nhưng tự biết mình không thể nào địch lại, sự phụ tuy là thiên hạ đệ nhất cao thủ nhưng tư chất ngộ tính của ông ta không thể nào học được ba bốn thành của thầy, chỉ mong sao giết được Dương Tiêu rồi mình cũng chẳng muốn sống nữa nên ở trên núi Võ Đương tự nghĩ ra mấy thế đánh thí mạng.

Khi Ân Lê Đình lên tập luyện những thế kiếm đó bị sư phụ bắt gặp, Trương Tam Phong chỉ đành thở dài, biết khó mà có thể khuyên giải nên đặt cho chiêu kiếm này cái tên Thiên Địa Đồng Thọ, ý nói người dẫu chết đi tinh thần không hủ nát thì cũng để lại mãi mãi đến muôn đời, là một chiêu kiếm tự giết mình để giữ được điều nhân, bỏ mạng sống để thu được điều nghĩa, thật là vừa bị thương vừa hùng tráng. Đại đệ tử của Ân Lê Đình tại chùa Vạn An dùng chiêu này được Phạm Dao xông ra cứu kịp. Triệu Mẫn bây giờ lại đem ra sử dụng, chính là chiêu dùng để giết chết kẻ đang ở đằng sau ôm chặt lấy mình, kiếm sắc sẽ đâm qua bụng mình vào bụng kẻ địch, Huy Nguyệt Sứ làm sao tránh được?

Ví như Diêu Phong Sứ chưa sợ đến chết đứng hay Lưu Vân Sứ đứng gần ngay bên, với lối đánh ba người liên thành một khối như thế may ra còn có thể cứu được hai người đàn bà. Chỉ thấy thanh y Thiên đang sắp sửa đâm lút vào bụng của cả Triệu Mẫn lẫn Huy Nguyệt Sứ thì ngay trong đường tơ kẽ

tóc đỏ, Trương Vô Kỵ vận nội lực xung huyết đã thành công, vươn tay ra cướp luôn thanh kiếm.

Triệu Mẫn cố vùng ra một cái thoát khỏi vòng tay Huy Nguyệt Sứ đang ôm, phản ứng cực kỳ thần tốc, cầm luôn thánh hỏa lệnh trong tay Trương Vô Kỵ ném ra xa, nghe keng một tiếng rơi vào ngay trận địa cấm đầy kim của Kim Hoa bà bà.

Thánh hỏa lệnh đó ba người Ba Tư coi chẳng khác gì tính mệnh, Lưu Vân Sứ và Huy Nguyệt Sứ không còn dám tiếp tục đối địch với Trương Vô Kỵ và Triệu Mẫn, cũng chẳng thêm để ý đến Diệu Phong Sứ sống chết ra sao, vội vàng nhảy đi tìm. Hai người chạy được hơn một trượng đã đập vào trong bãi kim nhọn. Huy Nguyệt Sứ thét lên một tiếng, cô nàng đã đập phải một mũi chông. Aệnh trắng mờ, gió thổi mạnh, cỏ cao đến gối thật khó mà nhìn cho ra thánh hỏa lệnh và kim cấm bên dưới, hai người vừa nhổ kim ra vừa mò tay tìm lệnh bài. Diệu Phong Sứ như từ một giấc mơ tỉnh dậy, kêu lên kinh hoàng cũng vội chạy đến.

Triệu Mẫn vì muốn cứu tính mạng Trương Vô Kỵ, ba chiêu kiếm tung ra nhanh như cắt không còn kịp suy nghĩ gì nữa, lúc này bình tâm lại một chút, càng nghĩ càng thấy rùng mình, kêu "Ôi" lên một tiếng sà luôn vào lòng Trương Vô Kỵ.

Trương Vô Kỵ giơ tay ôm lấy nàng trong lòng hết sức cảm động, biết rằng ba sứ giả Ba Tư một khi kiếm được thánh hỏa lệnh rồi thể nào cũng quay lại ngay nên vội nói:

- Thôi mình chạy đi.

Chàng quay lại trả thanh đao cho Tạ Tốn, ôm Ân Ly đang bị thương nặng lên nói với Tạ Tốn:

- Tạ đại hiệp, trước mắt mình nên tránh đi một chút.

Tạ Tốn nói:

- Đúng thế.

Ông cúi xuống giải khai huyết đạo cho Kim Hoa bà bà. Trương Vô Kỵ nghĩ bụng Kim Hoa bà bà qua cơn chết hụt này, ắt phải xóa hết hiềm thù cùng Tạ Tốn.

Bốn người chạy được mấy trượng, Trương Vô Kỵ nghĩ tuy Ân Ly là biểu muội của mình nhưng dầu sao nam nữ thụ thụ bất thân, nên giao lại Ân Ly

cho Kim Hoa bà bà bông. Triệu Mẫn đi trước dẫn đường, kế đến là Kim Hoa bà bà và Tạ Tốn, Trương Vô Kỵ đi cuối phòng địch nhân truy kích. Chàng quay đầu lại thấy ba sứ giả Ba Tư vẫn đang lom khom trong đám cỏ cao tìm kiếm. Chàng phen này bị thua to, nghĩ lại những chuyện hung hiểm vừa rồi, cũng thấy hổ thẹn, lại không biết Ân Ly bị thương nặng như thế có thể cứu sống được không.

Ngay khi đang chạy, bỗng nghe Tạ Tốn gầm lên một tiếng dữ dội, giọng quyền đánh thẳng vào lưng Kim Hoa bà bà. Kim Hoa bà bà xoay tay lại đỡ, đồng thời ném Ân Ly xuống đất. Trương Vô Kỵ kinh hãi, phi thân nhảy tới. Tạ Tốn quát lên:

- Hàn phu nhân, sao bà lại ra tay định giết Ân cô nương?

Kim Hoa bà bà lạnh lùng đáp:

- Ông giết hay không giết tôi là chuyện của ông. Tôi giết hay không giết nó là chuyện của tôi, ông có quyền gì can thiệp vào?

Trương Vô Kỵ nói:

- Có tôi ở đây thì không để cho ai tùy tiện giết người đâu.

Kim Hoa bà bà nói:

- Tôn giá hôm nay rồi hơi xen vào chuyện người khác chưa đủ hay sao?

Trương Vô Kỵ đáp:

- Chuyện này chưa chắc đã là chuyện rồi hơi đâu. Ba sứ giả Ba Tư chỉ chốc lát là quay lại ngay, sao bà còn không mau chạy đi?

Kim Hoa bà bà hứ một tiếng, chạy về hướng tây, đột nhiên vung tay ném ngược lại ba đóa kim hoa nhắm sau cổ Ân Ly phóng tới. Trương Vô Kỵ giờ tay búng ra, nghe keng keng keng ba tiếng, ba bông hoa bay trở lại Kim Hoa bà bà, tiếng đi rít trên không, xem ra còn mạnh hơn cả dùi cung nỏ mà bắn. Lần trước khi chàng ôm Ân Ly đã xóa bỏ hết những râu ria trên mặt, Kim Hoa bà bà đã nhìn rõ diện mạo của chàng, nay thấy thanh niên này nội công thâm hậu đến thế, không dám đưa tay ra bắt, vội vàng nằm mọp xuống đất để tránh. Ba đóa hoa bay xẹt ngang lưng bà ta, xé rách lưng áo ba đường dài, bà ta sợ đến tim đập thình thịch không dám quay đầu lại nữa.

Trương Vô Kỵ bỗng Ân Ly lên, bỗng nghe Triệu Mẫn rên một tiếng, cúi gập người xuống, hai tay ôm bụng. Chàng vội vàng chạy đến hỏi:

- Em sao thế?

Chỉ thấy bàn tay nàng đầy những máu, rỉ cả ra những kẽ tay. Thì ra nàng sử chiêu Thiên Địa Đồng Thọ, đã rách phải bụng rồi. Trương Vô Kỵ kinh hãi thất sắc, vội hỏi:

- Bị thương có nặng không?

Bỗng nghe Diệu Phong Sứ đang ở trong bãi kim reo lên:

- Tìm thấy rồi, tìm thấy rồi.

Triệu Mẫn nói:

- Mặc kệ em, mau chạy đi, chạy đi.

Trương Vô Kỵ giơ tay ôm nàng lên, theo hướng chân núi chạy xuống. Triệu Mẫn nói:

- Xuống dưới thuyền, nhả neo đào tẩu.

Trương Vô Kỵ đáp:

- Đúng thế.

Chàng một bên ôm Ân Ly, một bên ôm Triệu Mẫn chạy xuống. Tạ Tốn chạy theo sau trong lòng lạ lẫm: "Thanh niên này quả thực ghê gớm, hai tay ôm hai người mà còn chạy nhanh đến thế".

Trương Vô Kỵ lòng rối như tơ vò, nếu một trong hai thiếu nữ trên tay bị thương không cứu được thì đều là mối hận cả đời. Cũng may chàng vẫn thấy hai người còn ấm, không có dấu hiệu gì đang lạnh dần.

Ba sứ giả Ba Tư tìm được thánh hỏa lệnh rồi, lại đuổi theo nhưng ba người đó khinh công không bằng được Trương Vô Kỵ, so với Tạ Tốn cũng kém xa. Trương Vô Kỵ chạy gần đến thuyền, lớn tiếng nói:

- Thiệu Mẫn quận chúa có lệnh: Các thủy thủ giương buồm nhả neo, lập tức khai thuyền.

Khi chàng và Tạ Tốn lên được thuyền thì buồm đã kéo lên. Tuy nhiên người lái thuyền phải đợi chính miệng Triệu Mẫn ra lệnh nên chạy lên hỏi ý kiến. Triệu Mẫn mất máu quá nhiều, chỉ thều thào nói:

- Nghe ... nghe lệnh Trương công tử ... là được ...

Người tiêu công liền lái thuyền ra, khi ba sứ giả Ba Tư chạy đến bên bờ thì thuyền đã cách bờ đến mấy chục trượng.

Trương Vô Kỵ đem Ân Ly và Triệu Mẫn đặt nằm trong khoang thuyền, có Tiểu Siêu ở bên giúp đỡ, cởi áo hai người để lộ vết thương ra. Trương Vô Kỵ xem xét thương thế, thấy trên bụng Triệu Mẫn bị một vết thương sâu đến nửa tấc, máu chảy tuy nhiều nhưng không đến nỗi nguy đến tính mạng. Ân Ly thì bị ba đóa kim hoa toàn chỗ yếu hại, Kim Hoa bà bà ra tay rất nặng cứu được hay không cũng thật khó mà biết. Chàng liền rắc thuốc buộc vết thương cho cả hai người. Ân Ly vốn dĩ đã hôn mê bất tỉnh từ lâu không còn biết gì nữa, còn Triệu Mẫn nước mắt rưng rưng, Trương Vô Kỵ hỏi trong người ra sao, nàng chỉ bậm môi không trả lời.

Tạ Tốn nói:

- Tăng thiếu hiệp, Tạ mỗ xa rời nhân thế nay vô tình trở về Trung Thổ, lại quen biết được một người bạn nghĩa khí thâm trọng như các hạ, quả thật vui mừng ngoài dự liệu.

Trương Vô Kỵ đỡ ông ngồi trên ghế trong khoang thuyền, quì phục xuống lạy, khóc nói:

- Nghĩa phụ, hài nhi Vô Kỵ bất hiếu, không đến đón cha sớm hơn được khiến cho cha phải chịu biết bao nhiêu khổ sở.

Tạ Tốn giật mình hoảng hốt, lắp bắp:

- Cậu ... cậu nói gì thế?

Trương Vô Kỵ đáp:

- Hài nhi chính là Trương Vô Kỵ đây.

Tạ Tốn làm sao tin cho nổi, vẫn ấp úng:

- Cậu ... cậu nói sao?

Trương Vô Kỵ liền đọc:

- Quyền học chi đạo tại ngưng thần, ý tại lực tiên năng chế thắng ...

Chàng cứ thao thao bất tuyệt đọc thuộc lòng, toàn là võ học yếu quyết Tạ Tốn đã từng dạy chàng trên Băng Hỏa đảo. Đọc được chừng hai chục câu, Tạ Tốn vừa mừng vừa sợ nắm chặt hai tay chàng, run run nói:

- Con ... con có thực là thằng bé Vô Kỵ của ta không?

Trương Vô Kỵ đứng lên, ôm chặt lấy ông, đem mọi chuyện quan trọng kể lại, nhưng việc lên làm giáo chủ Minh giáo thì chàng tạm thời không đề cập đến để nghĩa phụ khỏi phải theo tôn ti mà hành lễ với mình. Tà Tồn tướng như đang trong một giấc mơ, lúc này không còn không tin nữa chỉ nhắc đi nhắc lại:

- Thật ông trời có mắt, thật ông trời có mắt.

Bỗng nghe từ phía đuôi thuyền các thủy thủ kêu lên:

- Thuyền địch đang đuổi theo.

Trương Vô Kỵ chạy lên sau thuyền nhìn ra, thấy thuyền địch nhiều buồm thân nhẹ càng lúc càng gần, trong lòng hoang mang không biết phải làm sao cho phải, nghĩ thầm chỉ còn cách để cho ba sứ giả Ba Tư lên thuyền rồi dụ họ vào khoang đầu một trận nữa, đưa mắt tìm chỗ chật hẹp cốt ba người kia không thể liên thủ. Chàng bèn dời Triệu Mẫn và Ân Ly sang một bên, lên khoang trên xách hai cái neo sắt lớn đem xuống để làm vật cản để cho các sứ giả Ba Tư phải từng người một đấu với mình.

Chàng sắp đặt xong, đột nhiên nghe ùm một tiếng lớn, thuyền chao qua một bên, nước biển bốc vọt lên cao, tạt cả vào sàn thuyền. Thủy thủ đằng sau kêu lên:

- Thuyền địch khai pháo, thuyền địch khai pháo.

Phát đạn đó bắn vào bên hông cũng may chưa trúng. Triệu Mẫn quay về phía Trương Vô Kỵ vẫy tay, nói nhỏ:

- Thuyền mình cũng có súng đó.

Câu đó khiến Trương Vô Kỵ nhớ ra, lập tức chạy lên trên sàn chỉ huy các thủy thủ gỡ các vật che đậy các cỗ súng, nhồi thuốc lấp đạn, châm mồi bắn trả. Chỉ nghe bình một tiếng lớn, một phát đạn đã bắn ra. Thế nhưng những thủy thủ đó đều là võ sĩ thủ hạ của Triệu Mẫn cải trang, võ công tuy cao, hải chiến lại không biết gì, thành thử viên đạn bắn ra rơi ngay giữa hai chiếc thuyền, nước văng lên cao cả mấy trượng nhưng thuyền địch không lay động chút nào. Thế như thuyền địch thấy đối phương cũng có đại pháo không còn dám tiến tới gần nữa. Một lát sau, thuyền địch lại bắn thêm một quả đạn nữa, trúng ngay đầu thuyền, thuyền liền bốc hỏa.

Trương Vô Kỵ liền chỉ huy các thủy thủ dội nước dập lửa, bỗng thấy tầng trên một ngọn lửa bốc ra. Chàng hai tay bưng một thùng nước, đập tung cửa khoang hất luôn vào, ngọn lửa liền tắt ngúm. Trong đám khói mù mịt chàng nhìn thấy một thiếu nữ ướt mềm nằm sóng soài trên giường, chính là Chu Chỉ Nhược. Trương Vô Kỵ vứt thùng xuống, chạy vào trong phòng hỏi gấp:

- Chu cô nương, có sao không?

Chu Chỉ Nhược đầu tóc đầy những nước, hình dáng thật là thảm hại, trong cơn nguy cấp bỗng thấy chàng xuất hiện, kinh ngạc không đâu kể xiết. Nàng vừa cử động hai tay, lập tức có tiếng loảng xoảng. Thì ra chân tay nàng đều bị Kim Hoa bà bà dùng xích sắt khóa chặt, Trương Vô Kỵ vội chạy xuống tầng dưới lấy thanh y Thiên kiếm lên chặt đứt xích. Chu Chỉ Nhược nói:

- Trương giáo chủ, sao ... sao giáo chủ lại đến được nơi đây?

Trương Vô Kỵ chưa kịp trả lời, thân thuyền lại dao động dữ dội khiến nàng loạng choạng sà luôn vào lòng chàng. Trương Vô Kỵ vội giơ tay ra đỡ, ánh lửa từ ngoài cửa sổ chiếu vào, thấy khuôn mặt tái nhợt của nàng ửng hồng, lại thêm mấy giọt nước trông thật xinh đẹp thanh nhã, tưởng như một nàng tiên vừa dưới nước hiện lên. Trương Vô Kỵ định thần, nói:

- Thôi mình đi xuống khoang dưới.

Hai người ra khỏi cửa khoang thấy thuyền chòng chành dữ dội, thì ra khi địch bắn vào đã làm gãy nát bánh lái, ngay cả người tài công cũng bị văng xuống biển chết rồi. Người thuyền trưởng hoảng hốt, vội đích thân đến nhồi thuốc bắn trả, chỉ mong trúng thuyền địch cho chìm nên đổ thật đầy, dùng thiết côn nén thật chặt. Y chỉnh khẩu súng góc lên cao, đốt dây mồi. Chỉ thấy một ánh lửa lóe lên, một tiếng nổ vang trời, cỗ đại pháo vỡ tan, mảnh sắt văng tung tóe, cả viên thuyền trưởng lẫn các thủy thủ đứng chung quanh đều tan xác, máu thịt bay tứ phía. Chỉ vì viên thuyền trưởng muốn cho sức nổ thật mạnh nên nhồi quá nhiều thuốc súng thành thử vỡ luôn khẩu thần công.

Trương Vô Kỵ và Chu Chỉ Nhược chạy lên trên sàn thuyền thấy chung quanh chỗ nào cũng có lửa cháy, chỉ chốc lát là chìm, thấy ở bên hông có buộc một chiếc thuyền con vội kêu lên:

- Chu cô nương, mau nhảy xuống thuyền nhỏ đi ...

Lúc này Tiểu Siêu đã ôm được Ân Ly, Tạ Tốn bỗng Triệu Mẫn từ khoang dưới chạy lên. Tiếng nổ vừa rồi khiến cho đáy thuyền thủng một lỗ lớn, nước biển liền ủa vào như thác. Trương Vô Kỵ đợi Tạ Tốn, Tiểu Siêu đã xuống

thuyền nhỏ rồi, vung kiếm chặt đứt dây buộc, nghe bạch một tiếng chiếc thuyền rơi luôn xuống biển. Trương Vô Kỵ nhẹ nhàng nhảy xuống, đứng ngay giữa thuyền, cầm luôn hai mái chèo ra sức bơi ra.

Khi đó chiếc chiến thuyền lửa đã bốc cao chiếu đỏ cả một vùng biển. Trương Vô Kỵ toàn lực chèo thuyền, nghĩ thầm chỉ cần bơi ra được vùng lửa không soi tới, ba sứ giả Ba Tư không nhìn thấy thuyền tưởng rằng mọi người đã chết hết trong biển cả rồi sẽ không đuổi theo nữa. Tạ Tốn cũng cầm một mảnh ván chèo phụ.

Chiếc thuyền nhỏ lướt đi trên mặt biển, chỉ trong chốc lát đã ra khỏi vùng lửa chiếu tới. Chỉ thấy chiếc đại chiến thuyền kia từng tiếng nổ vang, thuốc nổ trên thuyền không ngừng bùng lên, chiếc thuyền Ba Tư không dám đến gần chỉ neo lại xa xa quan sát. Một số võ sĩ của Triệu Mẫn thông thạo thủy tính, cố bơi lại gần thuyền địch cầu cứu đều bị người Ba Tư dùng cung tên bắn chết.

Trương Vô Kỵ và Tạ Tốn không dám ngừng tay, nếu như trên đất liền gặp ba sứ giả Ba Tư đuổi tới còn liều tử chiến một phen, bây giờ nơi biển cả mệnh mông này, địch nhân chỉ cần bắn một phát đại bác, dấu chỉ chiếc thuyền vài trượng thôi, sóng ụp vào thể nào cũng lật. Cũng may hai người nội lực thâm hậu, chèo đến nửa đêm cũng chưa tỏ vẻ gì mỏi mệt.

Đến khi trời sáng lại thấy mây đen kéo đầy trời, bốn bề sương mù xám xịt. Trương Vô Kỵ mừng rỡ nói:

- - Sương mù này thật tốt, chỉ thêm nửa ngày nữa, kẻ địch không thể nào kiếm thấy chúng ta được.

Nào ngờ đến quá trưa hôm đó, gió bỗng thổi mạnh, rồi mưa như trút. Chiếc thuyền nhỏ bị gió thổi trôi giạt về hướng nam. Lúc này trời đang vào mùa đông, quần áo ai nấy ướt đầm, Trương Vô Kỵ và Tạ Tốn nội lực thâm hậu không đến nỗi nào, còn Chu Chỉ Nhược và Tiểu Siêu mỗi lần gió bắc thổi đến, lại run lập cập hàm răng đánh vào nhau lách cách. Thế nhưng trên thuyền chẳng có gì khác không ai có thể nghĩ được cách nào cho bớt lạnh. Khi đó mấy chiếc giầm không ai chèo nữa, bốn người cởi giày làm gàu tát nước mưa trong thuyền ra.

Tạ Tốn nay gặp được Trương Vô Kỵ trong lòng hết sức vui mừng, tuy trước mắt đây hiểm nguy nhưng chẳng coi vào đâu, trong mưa gió vẫn nói cười như không. Tiểu Siêu tính tình ngây thơ, cũng cười đùa vui vẻ, chỉ riêng Chu Chỉ Nhược vẫn lặng yên không nói lời nào, thỉnh thoảng ánh mắt chạm phải Trương Vô Kỵ, lập tức quay đầu sang chỗ khác. Tạ Tốn nói:

- Vô Ky, năm xưa ta cùng cha mẹ con dong thuyền ra biển xuất dương, giữa đường bị một trận bão, so với trận bão hôm nay ghê gớm hơn nhiều. Bọn ta về sau lên được băng sơn, bắt hải cẩu ăn thịt. Có điều hồi đó là gió nam, thổi chúng ta đến miền cực bắc băng sơn tuyết địa, còn hôm nay lại là gió bắc, không lẽ ông trời thấy Tạ Tốn này không hợp nhãn, nên dày ta đến chỗ Nam cực tiên ông, sống ở đó thêm hai chục năm nữa hay sao? Ha ha, ha ha!

Ông ta cười một tràng rồi nói tiếp:

- Năm xưa cha mẹ con một nam một nữ, trai tài gái sắc, đúng là duyên trời se, còn nay con lại mang theo tới bốn cô gái, thế là thế nào đây? Ha ha, ha ha!

Chu Chỉ Nhược mặt đỏ bừng, cúi đầu xuống, còn Tiểu Siêu vẫn bình thản nói:

- Tạ lão gia tử, cháu chỉ là con tiểu a đầu hầu hạ công tử thôi, không tính vào trong đó được.

Triệu Mẫn tuy bị thương nặng nhưng cũng đã tỉnh, đột nhiên nói:

- Tạ lão gia tử, ông mà còn nói nhăng nói cuội nữa, đợi tôi khỏi rồi, tôi sẽ nắm tai ông đánh cho một trận.

Tạ Tốn le lưỡi, cười nói:

- Gớm cô này ghê thật.

Ông ta bỗng ngừng lại không cười nữa, trầm ngâm rồi nói:

- ô, đêm qua cô đánh thí mạng ra ba chiêu, chiêu thứ nhất là chiêu Ngọc Toái Côn Cương của phái Côn Lôn, chiêu thứ hai là chiêu Nhân Quỷ Đồng Đồ của phái Không Động, còn chiêu thứ ba, hừ, lão già này quê mùa dốt nát, không nghĩ ra là chiêu nào.

Triệu Mẫn trong bụng kinh hãi thầm: "Thảo nào Kim Mao Sư Vương năm xưa danh chấn thiên hạ, đại náo một phen khiến chốn giang hồ nghiêng trời lệch đất. Hai mắt ông ta không nhìn thấy, thế mà cũng đoán ra được hai chiêu ta sử dụng, quả đúng là danh bất hư truyền".

Nàng liền nói:

- Chiêu thứ ba có tên là Thiên Địa Đồng Thọ của phái Võ Dương, hình như là chiêu số mới sáng tác lão gia tử không biết là phải.

Giọng nàng lúc này thật là cung kính. Tạ Tốn thở dài:

- Cô hết sức cứu Vô Kỵ, quả thực tốt lắm, nhưng việc gì phải thí mạng như thế? Hử, việc gì phải thí mạng như thế?

Triệu Mẫn đáp ứng:

- Anh ấy ... anh ấy ...

Nói đến đây nàng dừng lại, ngập ngừng không muốn nói tiếp, nhưng sau cùng nhin không nổi nhẹn ngào:

- Anh ấy ... ai bảo anh ấy ... ôm Ân cô nương tình tứ ... tình tứ đến thế, tiểu nữ cũng chẳng còn muốn sống làm gì!

Nàng nói hết câu, nước mắt rùng rùng chảy xuống. Bốn người nghe thấy cô gái trẻ tuổi này thổ lộ tâm sự không khỏi ngạc nhiên, đâu ai biết rằng Triệu Mẫn là gái Mông Cổ, yêu ai thì nói là yêu, ghét ai thì nói là ghét, không vờ vĩnh che đậy, khác hẳn gái Trung Thổ vốn thâm nhuần lễ giáo khuôn sáo. Hơn nữa đang lúc trên thuyền, chung quanh biển cả mênh mông, mưa như trút, bất cứ lúc nào thuyền cũng có thể bị đắm, sống chết chỉ còn trong đường tơ kẽ tóc, nên không còn gì để phải kiêng dè.

Trương Vô Kỵ nghe Triệu Mẫn nói mấy câu đó trong lòng cực kỳ xúc động: "Triệu cô nương vốn là đại địch của ta, lần này ta theo nàng ra hải ngoại, chủ ý vốn để nghinh tiếp nghĩa phụ về, đâu ngờ nàng lại mang một mối thâm tình với ta đến thế". Chàng không cầm lòng nổi giờ tay ra nắm tay nàng, ghé miệng vào tai nói nhỏ:

- Từ nay dù thế nào cũng không được làm vậy nữa, nghe chưa?

Triệu Mẫn vừa nói ra, chợt thấy ăn năn nghĩ thầm mình là con gái không biết giữ gìn lời ăn tiếng nói, những chuyện như thế lẽ nào lại chính miệng thốt ra để cho chàng coi thường mình? Bây giờ nàng nghe lời ân cần trách cứ của Trương Vô Kỵ, vừa mừng vừa sợ, vừa thẹn vừa yêu, trong lòng biết bao ngọt ngào êm ấm, cảm thấy tối qua ba lần vào sinh ra tử, hôm nay trên biển cả phiêu bạt lênh đênh cũng không phải là uổng phí.

Mưa một trận to rồi cũng tạnh dần nhưng mây đen thì mỗi lúc một nhiều. Bỗng nghe một tiếng quẫy mạnh, một con cá ước chừng ba mươi cân từ dưới nước nhảy lên, Tạ Tốn giờ tay trái ra chộp luôn vào bụng cá, bắt ngay vào

trong thuyền. Ai nấy đều lên tiếng reo hò, Tiểu Siêu rút trường kiếm đem cá ra mổ bụng đánh vảy, cắt thành từng miếng. Mọi người ai nấy đói lòng, nhưng cá sống thật tanh, cố gắng mãi mới ăn được. Riêng Tạ Tốn ăn thật ngon lành, ông ở trên hoang đảo hơn hai mươi năm, món gì cũng đã ăn qua nói gì đến cá sống? Hướng chỉ cá sống nếu nhai lâu một chút, sau cái mùi vị tanh tanh sẽ thấy ngon ngọt lạ thường.

Sóng gió trên biển lặng dần, mọi người ăn cá xong nhắm mắt dưỡng thần, hôm qua một ngày một đêm kịch đấu, ai nấy đều cực kỳ mỏi mệt. Chu Chỉ Nhược và Tiểu Siêu tuy không giao đấu nhưng bị kinh hãi cũng không phải là ít. Biển cả lay động con thuyền chẳng khác gì nằm võng đu đưa, trên thuyền cả sáu người trước sau đều thiếp đi.

Mọi người ngủ một giấc dài, phải đếm ba giờ sau mới dậy. Tạ Tốn tuổi già tỉnh trước, nghe tiếng thở của năm người trai gái nhịp nhàng cùng với tiếng gió biển. Triệu Mẫn và Ân Ly bị thương rồi, hơi thở xem ra dòn dập, Chu Chỉ Nhược thì nhẹ và dài, còn Trương Vô Kỵ giữa mỗi lần hô hấp, lúc dứt quãng lúc liên tục, không rõ ràng khiến Tạ Tốn ngâm kinh dị: "Thằng bé này nội lực thật là thâm hậu, ta bình sinh chưa gặp bao giờ". Riêng Tiểu Siêu hơi thở lúc nhanh, lúc chậm, rõ ràng nàng luyện một môn võ công hết sức lạ lùng, Tạ Tốn nhú mày, nghĩ thầm: "Quả thật là lạ lùng, không lẽ con bé này là ...".

Đột nhiên Ân Ly quát lên:

- Tên tiểu tử Trương Vô Kỵ kia, sao không lên đảo Linh Xà với ta?

Trương Vô Kỵ, Triệu Mẫn, Chu Chỉ Nhược, Tiểu Siêu nghe tiếng hét đó đều choàng tỉnh. Lại nghe nàng ta nói tiếp:

- Ta ở một mình trên đảo, tịch mịch cô đơn ... sao ngươi không đến chơi với ta? Ta ngày đêm khổ sở nhớ thương ngươi, ngươi ... ngươi ở dưới âm có biết cho chàng?

Trương Vô Kỵ giơ tay sờ đầu nàng, thấy hăm hập như một lò than, biết là nàng bị thương nặng lên cơn sốt, nói mê nói sáng. Tuy chàng y thuật tinh thâm, nhưng trong chiếc thuyền nhỏ không thuốc men cũng đành chịu bó tay, đành xé một mảnh áo, thấm nước đắp lên trán cho bớt nóng.

Ân Ly vẫn nói tiếp tục nói lảm nhảm, đột nhiên kinh hoảng kêu lên:

- Cha ơi, cha ... cha đừng giết mẹ con, đừng giết mẹ con ... Dì hai là do con giết đó, cha giết con đi, không liên quan gì đến mẹ con cả ... Mẹ ơi, mẹ chết rồi! Con làm hại mẹ rồi! Hu hu ... hu hu ...

Nàng cất tiếng khóc thật là thương tâm. Trương Vô Kỵ nhỏ nhẹ nói:

- Châu Nhi, Châu Nhi, em tỉnh lại đi. Cha em đâu có ở đây, đừng sợ.

Ân Ly giận dữ nói:

- Cha em không ra gì, em có sợ cha em đâu. Tại sao ông ấy lại lấy vợ hai, vợ ba? Một người đàn ông lấy một vợ chưa đủ hay sao? Cha ơi, cha thay lòng đổi dạ, có mới nới cũ, lấy hết người này đến người khác, làm khổ mẹ con quá, làm khổ lây cả con nữa! Ông không phải là cha tôi, ông là kẻ bạc tình, là đại ác nhân!

Trương Vô Kỵ bỗng giật mình kinh hoàng, sợ đến mặt mày tái mét. Thì ra mới rồi chàng mơ một giấc mơ thật đẹp, thấy mình lấy được Triệu Mẫn, lại lấy cả Chu Chỉ Nhược. Khuôn mặt sưng phù của Ân Ly cũng biến thành đẹp, luôn cả Tiểu Siêu cũng lấy mình luôn. Ban ngày ban mặt chàng đâu có dám nghĩ tới, nhưng trong giấc ngủ lại thành sự thực, thấy cả bốn cô nào nào cũng tốt, mình không thể bỏ người nào. Khi chàng an ủi Ân Ly, trong đầu vẫn mơ màng nghĩ tới những phút giây vui sướng ấy.

Bây giờ chàng nghe Ân Ly trách mắng phụ thân, nghĩ lại chuyện kể hồi trước, nàng không chịu để cho mẹ bị khinh khi nên giết chết ái thiếp của cha, mẹ nàng vì thế mà phải tự vẫn, chính cậu chàng là Ân Dã Vương đã toan một đao giết chết con ruột mình. Câu chuyện luân thường đại biến, thảm khốc kia cũng chỉ vì Ân Dã Vương không chung tình với một người lại năm thê bảy thiếp mà ra. Chàng quay qua nhìn Triệu Mẫn, lại liếc Chu Chỉ Nhược một cái, nghĩ đến giấc mộng không khỏi thẹn thùng.

Ân Ly lại nằm mơ nói lảm nhảm một hồi, đột nhiên đổi giọng van xin:

- Vô Kỵ, anh đi với em đi, đi với em đi. Anh cần lưng bàn tay em một cái nhưng em chẳng giận anh chút nào. Em nguyện một đời hầu hạ anh, chiều chuộng anh, coi anh như chủ của em vậy. Nếu anh thấy em xấu xí, em sẽ hủy hết võ công để cho anh vui lòng, bỏ hết chất nhện độc để anh thấy em vẫn như hồi mới gặp nhau ...

Câu đó nàng nói thật dịu dàng, uyển chuyển, Trương Vô Kỵ nghĩ đến cô em họ tính khí thất thường, vui buồn thay đổi, tuy bề ngoài lạ lùng như trong lòng đầy vẻ ôn nhu. Lại nghe nàng nói tiếp:

- Vô Kỵ, em đi khắp nơi tìm anh, đủ mọi chân trời góc biển, nghe được tin mới biết anh ở Tây Vực rơi xuống hang núi chết rồi, em đau lòng không

còn muốn sống nữa. ở Tây Vực em gặp một thanh niên tên là Tăng A Ngưu, y võ công cao cường, tính hạnh cũng tốt, anh ta bảo sẽ lấy em làm vợ.

Triệu Mẫn, Chu Chỉ Nhược, Tiểu Siêu đều biết Tăng A Ngưu chính là tên giả của Trương Vô Kỵ, không hẹn mà cùng quay lại nhìn chàng. Trương Vô Kỵ mặt đỏ như gấc chín, hết sức bối rối thấy ba cô gái nhìn mình bằng cặp mắt lạ lùng, chỉ hận không nhảy xuống biển ngay được chờ cho Ân Ly tỉnh lại mới quay trở lên.

Lại nghe Ân Ly lẩm bẩm nói tiếp:

- Cái anh A Ngưu đó nói với em rằng: "Cô nương, tôi thành tâm thành ý, mong được lấy cô làm vợ, chỉ mong cô đừng cho rằng tôi không xứng đáng thôi". Y lại nói: "Từ nay trở đi, anh sẽ hết lòng yêu thương bảo vệ em, lo lắng cho em, dù ai đến gây khó dễ cho em, dù người đó tài ba ghê gớm thế nào đến khinh khi em, anh sẽ xả thân để bảo vệ cho em được chu toàn. Anh mong em được bình yên vui vẻ, quên đi những bất hạnh khổ đau từ trước". Vô Kỵ, cái anh A Ngưu đó nhân phẩm còn tốt hơn anh nhiều, võ công giỏi hơn cả Diệt Tuyệt sư thái của phái Nga Mi. Thế nhưng trong lòng em đã có một tên tiểu quỷ lang tâm đoán mệnh rồi, nên em không nhận lời anh ta. Anh chết sớm, em sẽ ở vậy thủ tiết cùng anh. Vô Kỵ, anh thử xem, A Ly đối với anh tốt hay không tốt? Năm xưa anh coi thường em, bây giờ trong lòng anh có hối hận hay không?

Lúc đầu Trương Vô Kỵ nghe nàng kể lể những gì mình nói với cô ta thấy thật là xấu hổ nhưng càng nghe càng thêm cảm động, tự nhiên nước mắt rùng rùng. Lúc này sương mù cũng đã tan đi, một vầng trăng non chiếu xuống Ân Ly nằm nghiêng nghiêng, chỉ thấy thân hình thon thả của nàng. Lại nghe nàng nói nho nhỏ:

- Vô Kỵ, anh ở chốn u minh có tịch mịch lắm không? Có cô đơn không? Em theo bà bà đi đến Băng Hỏa đảo ở bắc hải tìm đón nghĩa phụ anh về, sau đó sẽ lên núi Võ Đương quét dọn cúng tế mộ phần cha mẹ anh, rồi sẽ đến Tây Vực nơi đỉnh núi tuyết anh táng mệnh nhảy xuống, để bầu bạn với anh. Có điều em phải đợi cho bà bà trăm tuổi rồi chứ không thể theo anh sớm hơn để bà bà ở lại một mình lênh đênh khổ sở. Bà bà đối với em tốt lắm, nếu không có bà bà cứu cho thì cha em đã giết em rồi. Em vì cha nuôi của anh mà phải phản lại bà bà, chắc là bà bà hận em lắm. Em chỉ muốn thật tốt với bà bà thôi, Vô Kỵ, anh nghĩ có phải không?

Câu nói đó dường như nàng muốn trần tình với Trương Vô Kỵ. Trong lòng nàng, Trương Vô Kỵ đã là quỷ ở dưới âm, những câu nói hết sức ôn nhu

dịu dàng với một hồn ma, nơi một chiếc thuyền lênh đênh trong đêm vắng, dưới ánh trăng suông, quả thật thê lương.

Nàng nói tiếp câu nọ xọ câu kia, chỗ này một câu chỗ kia một câu, lúc thì hoảng hốt kêu la, lúc thì giận dữ chửi bới, câu nào cũng nói lên tâm trạng vô cùng bi thương, thống khổ. Những câu nói mê lảm nhảm ấy nhỏ dần rồi nàng lại ngủ thiếp đi. Năm người không ai nói một câu, mỗi người một tâm sự, nghe tiếng sóng bập bênh nơi mạn thuyền, thấy rằng chỉ có gió mát trăng trong là mãi mãi thôi, còn mối âu lo của con người không bao giờ dứt.

Đột nhiên một giọng ca thật nhẹ nhàng, thật phiêu diêu vang lên trên mặt biển:

Cõi trần kẻ trước người sau,

Cuối cùng cũng đến cái cầu xuôi tay.

Hôm nay chỉ biết hôm nay,

Trăm năm thấm thoát đã hay một đời.

Mấy ai thọ được bảy mươi,

Thời gian như nước chảy xuôi qua cầu.

Chính là tiếng hát của Ân Ly trong giấc mơ cất lên. Trương Vô Kỵ nghe xong giật mình, nhớ lại trên con đường hầm nơi Quang Minh Đỉnh khi bị Thành Côn đóng mất lối ra, không còn cách nào thoát thân, Tiểu Siêu cũng đã hát lên khúc hát này. Chàng đưa mắt nhìn Tiểu Siêu, dưới ánh trăng cũng thấy cô gái đang say đắm ngẩn ngơ nhìn mình.